

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỐT NỐT  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/DS-ST

Ngày: 17.8.2020

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Điền

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Gốc

2. Bà Trần Thúy Kiên

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2020/QĐXX-ST ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: **Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V**

Đại diện theo pháp luật: ông Lô Bằng O - chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Thanh U, chức vụ: Trưởng nhóm tổ tụng - Phòng quản lý thu hồi nợ ngoại bảng bên thứ ba - Trung tâm thu hồi nợ - Công ty tài chính TNHH MTV ngân hàng V.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: anh Võ Văn T, sinh năm 1996, địa chỉ: KDC A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ (*theo văn bản ủy quyền ngày 27.11.2019*).

2. Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị L**

sinh năm 1992

Địa chỉ: khu vực X, phường Y, quận T, thành phố Cần Thơ.

(*nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 27.11.2019 và quá trình giải quyết vụ kiện, anh Võ Văn T đại diện ủy quyền nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 19.10.2018 Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt là Công ty) với chị Nguyễn Thị L thỏa thuận giao kết hợp đồng tín dụng số 20181019-7954472. Theo đó, công ty cho chị L vay số tiền 31.969.340 đồng, lãi suất thỏa thuận 1,77%/tháng, mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, chị L

có trách nhiệm thanh toán số tiền 35.767.478 đồng (gồm nợ gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 12 tháng; 11 tháng đầu mỗi tháng trả 2.980.623 đồng, tháng cuối cùng thì khách hàng trả là 2.980.625 đồng, bắt đầu từ ngày 19.11.2018.

Để thực hiện hợp đồng thì công ty đã giải ngân tiền cho vay, quá trình vay chị L thanh toán cho công ty được 02 lần với tổng số tiền đã trả 5.986.000 đồng. Kể từ ngày 15.12.2018 đến nay, chị L không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù công ty đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán. Do chị L vi phạm hợp đồng nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ là 29.781.478 đồng. Trong đó, nợ gốc: 27.097.585 đồng và nợ lãi: 2.683.893 đồng.

*\* Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị L:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án số 127/2020/TB.TA ngày 11.5.2020, các Thông báo về việc mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 189/2020/TB.TA ngày 11.5.2020, số 232/2020/TB.TA ngày 29.5.2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2020 ngày 15.6.2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 488/2020/QĐ-DS ngày 15.7.2020 nhưng chị L vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên theo yêu cầu khởi kiện; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V với bị đơn chị Nguyễn Thị L có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng. Quá trình giao dịch, chị L không thanh toán nợ đến hạn theo thỏa thuận nên công ty có đơn khởi kiện yêu cầu đòi nợ. Xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn chị Nguyễn Thị L đã được Tòa án tổng đạt triệu tập họp để tham gia phiên tòa vào ngày 30.6.2020 và ngày hôm nay (17.8.2020) nhưng chị L đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 điều 228 và điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị L không thực hiện việc tự khai, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có bất kỳ ý kiến gì về khoản tiền vay nợ gốc và nợ lãi hay về trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng.

Do hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên có cơ sở khẳng định giao dịch giữa ngân hàng với chị Nguyễn Thị L là có thật.

Theo đó, đến ngày 15.6.2020 Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V yêu cầu bị đơn chị Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng là 27.097.585 đồng nợ gốc, 2.683.893 đồng nợ lãi.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện nguyên đơn cho rằng kể từ khi vay nợ đến nay, chị L đã thanh toán cho công ty được 4.871.755 đồng nợ gốc và 1.114.245 đồng nợ lãi, do đó đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền nợ gốc và lãi còn lại là 29.781.478 đồng. Do chị L không thực hiện theo đúng thỏa thuận hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc chị L phải trả nợ gốc và lãi như trên theo quy định tại khoản 1 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng là có căn cứ.

Từ viện dẫn trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

/ Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí bị đơn phải nộp là:  $29.781.478 \text{ đồng} \times 5\% = 1.489.073,9 \text{ đồng}$  (làm tròn 1.490.000 đồng);

/ Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### Căn cứ vào:

- Khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35, 147, 227, 228 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

#### Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (có Võ Văn T đại diện) đối với bị đơn chị Nguyễn Thị L.

Buộc chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V tổng cộng 29.781.478 đồng, trong đó:

/ Nợ gốc: 27.097.585 đồng;

/ Nợ lãi: 2.683.893 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

*2. Về án phí dân sự sơ thẩm:*

/ Chị Nguyễn Thị L phải nộp 1.490.000 đồng;

/ Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 744.500 đồng theo phiếu thu số AA/2019/012097 ngày 27.4.2020 tại Chi cục dân sự Thi hành án quận T, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- THA Q. Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Điền